

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 12 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Quốc Phòng và bà Nguyễn Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/HSST ngày 31/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021; Thông báo hoãn phiên tòa số 03/2021/TB-TA ngày 04/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Th; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1995 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Ph và bà Nguyễn Thị D; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2014/HS-ST ngày 03/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, xử phạt bị cáo 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 14/9/2016. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/02/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959; nơi cư trú: thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Ngô Thị Ánh T, sinh 1985; nơi cư trú: TDP 8, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn 2, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1950; nơi cư trú: thôn 4, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, Nguyễn Minh Th đi bộ từ nhà đến xưởng gỗ của ông Nguyễn Văn D với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến xưởng gỗ, thấy không có người nên Th nhảy qua hàng rào vào bên trong thì thấy 01 xe máy nhãn hiệu HONDA CUB 50, BKS 73K2 - 3901 đang cắm chìa khóa trên ổ khóa xe và 01 máy nén hơi nhãn hiệu ERGEN, màu đỏ, loại 20 lít. Th lấy máy nén hơi đặt lên xe máy rồi đẩy ra cổng, nổ máy chạy vào bán cho chị Ngô Thị Ánh T 01 máy nén hơi được 400.000 đồng. Chiếc xe máy Th đem đến bán cho cơ sở thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Ph được 500.000 đồng, số tiền bán máy và bán xe Th sử dụng tiêu xài cá nhân. Tại bản Kết luận định giá tài sản tang vật số 11/KL-HĐĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch xác định: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA CUB 50, BKS 73K2 - 3901 có trị giá 1.500.000 đồng; 01 máy nén hơi nhãn hiệu ERGEN, màu đỏ, loại 20 lít có trị giá 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra cũng xác định được Nguyễn Minh Th trước đó đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Khoảng 14 giờ ngày 19/01/2021, lợi dụng lúc bà Nguyễn Thị D (mẹ của Th) vắng nhà, còn ông Nguyễn Minh Ph (bố của Th) đang nằm ngủ, Th đã ra chuồng bò dắt trộm 01 con bò cái, lông màu vàng, 06 năm tuổi, nặng khoảng 120 kg đi ra cổng để vào bán cho lò mổ ở Lộc Đại lấy tiền tiêu xài nhưng khi Th đang dắt bò đi đến gần lò mổ thì bị bà D và Công an phát hiện bắt giữ. Kết luận định giá tài sản tang vật số 13/KL - HĐĐGTS ngày 17/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch xác định 01 con bò có trị giá 20.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Minh Th đã chiếm đoạt của các bị hại là 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Ngoài 02 vụ trộm cắp trên, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn xác định được Nguyễn Minh Th đã thực hiện 01 hành vi trộm cắp tài sản: khoảng 23 giờ ngày 22/01/2021, Nguyễn Minh Th lấy xe đạp của gia đình đạp đến xưởng mộc của ông Nguyễn Văn D để trộm cắp tài sản. Th để xe phía ngoài rồi trèo hàng rào vào bên trong xưởng lấy trộm: 01 máy cắt gỗ cầm tay nhãn hiệu MATEC màu đỏ, 01 máy mài giấy nhám nhãn hiệu KAIZEN, 01 máy khoan cầm tay màu xanh nhãn hiệu DCA. Th cắt 03 cái máy vào trong bao sau đó đem đến bán cho ông Nguyễn Hữu T lấy 300.000 đồng tiêu xài cá nhân. Kết luận định giá tài sản tang vật số 14/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch xác định các tài sản trên có tổng trị giá 1.250.000 đồng. Vụ trộm cắp này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh Th.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và đã xử lý trả lại cho bị hại Nguyễn Thị D 01 con bò cái, lông màu vàng, 06 năm tuổi, nặng khoảng 120 kg; ông Nguyễn Văn D 01 máy cắt gỗ cầm tay nhãn hiệu MATEC màu đỏ, 01 máy mài giấy nhám nhãn hiệu KAIZEN, 01 máy khoan cầm tay màu xanh nhãn hiệu DCA; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA CUB 50, Bks 73K2-3901; 01 máy nén hơi nhãn hiệu ERGEN, màu đỏ, loại 20 lít.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Ánh T, bà Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Hữu T đã được Th bồi thường đầy đủ nên cũng không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT - VKSBT ngày 29 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Minh Th từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo ngày 02/02/2021; về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: đề nghị không xem xét; về án phí và quyền kháng cáo: đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đã nhận thức được sự sai trái về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Việc các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố; phù hợp với lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, Nguyễn Minh Th đã lén lút lấy trộm của ông Nguyễn Văn D 01 chiếc xe máy có trị giá 1.500.000 đồng, 01 máy nén hơi có trị giá 1.000.000 đồng và của bà Nguyễn Thị D

01 con bò có trị giá 20.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Minh Th đã chiếm đoạt của ông D và bà D là 22.500.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Th đã đủ yếu tố để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy: Năm 2014 bị cáo Nguyễn Minh Th bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã xóa án tích, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh. Bị cáo đã 2 lần thực hiện hành vi phạm tội và các lần này đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo là một đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần chấp nhận mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và cam kết không khiếu nại gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường đầy đủ. Cho đến phiên tòa hôm nay không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Cho đến phiên tòa hôm nay không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Riêng hành vi mà Nguyễn Minh Th đã trộm cắp 01 máy cắt gỗ cầm tay, 01 máy mài giấy nhám, 01 máy khoan cầm tay có tổng trị giá 1.250.000 đồng của ông Nguyễn Văn D chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trách đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh Th là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong vụ án này, có chị Hồ Thị Ánh T, bà Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Hữu T là những người mua tài sản do bị cáo trộm cắp đem đến bán nhưng chị T, bà Ph và ông T không biết nguồn gốc tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/02/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Minh Th với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2021) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh Th.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân